

Số: 4184 /VĐ-VTTBYT
V/v yêu cầu báo giá kit kiểm tra nhanh
vệ sinh an toàn thực phẩm

Hà Nội, ngày 28 tháng 7 năm 2025

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho hồ sơ mua kit kiểm tra nhanh vệ sinh an toàn thực phẩm với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức, địa chỉ tại: Số 40 Tràng Thi, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Trần Quang Hưng, Nhân viên Phòng VT-TBYT, Email: phongvattu.bvhnvđ@gmail.com, Số điện thoại: 033 479 6069.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Vật tư- Thiết bị y tế, Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức, địa chỉ tại: Số 40 Tràng Thi, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

- Nhận qua email: vietchospitalmuasam@gmail.com. Đơn vị cung cấp báo giá qua email phải ghi rõ **Số hiệu văn bản YCBG** trong nội dung email.

(Lưu ý: Các đơn vị phải gửi báo giá đồng thời theo 2 hình thức nêu trên)

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h00, ngày 28 tháng 7 năm 2025 đến trước 16h30 ngày 07 tháng 08 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 07 tháng 08 năm 2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục vật tư:

Stt	Danh mục vật tư	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/ Khối lượng	Đơn vị tính
1.	Kit kiểm tra nhanh thuốc trừ sâu	(Chi tiết tại phụ lục 1 kèm công văn này)	50	Test
2.	Kit kiểm tra nhanh hàn the	(Chi tiết tại phụ lục 1 kèm công văn này)	50	Test
3.	Kit kiểm tra nhanh formon	(Chi tiết tại phụ lục 1 kèm công văn này)	20	Test
4.	Kit kiểm tra nhanh độ sạch (2 chỉ tiêu tinh bột, dầu mỡ)	(Chi tiết tại phụ lục 1 kèm công văn này)	200	Test

2. Địa điểm cung cấp: Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức (Số 40 Tràng Thi – Hoàn Kiếm – Hà Nội).

3. Tiến độ giao hàng: 01 tháng kể từ ngày có yêu cầu giao hàng.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Bệnh viện sẽ thực hiện thanh toán 100% giá trị hợp đồng khi Bên trúng thầu thực hiện việc xuất hóa đơn thuế GTGT kèm biên bản bàn giao nghiệm thu hàng hóa, giao cho Bệnh viện làm cơ sở thanh toán, thời gian thanh toán tối đa 90 ngày kể từ khi bên trúng thầu cung cấp đầy đủ chứng từ hợp lệ theo quy định.

5. Các thông tin khác

- Đăng ký kinh doanh của đơn vị chào giá;
- Catalog, cấu hình và tính năng kỹ thuật của trang thiết bị và các tài liệu khác liên quan đến trang thiết bị (*Chứng nhận ISO của hãng sx (nếu có), Giấy phép nhập khẩu/Giấy chứng nhận lưu hành hoặc các tài liệu tương đương*);
- Số điện thoại/ Email của đại diện đơn vị báo giá trong trường hợp Bệnh viện cần liên lạc.
- Hợp đồng mua bán hàng hóa tương tự (*nếu có*).

6. Các quy định đối với báo giá:

- Báo giá có đầy đủ các nội dung, mẫu biểu theo đúng mẫu đính kèm trong yêu cầu báo giá.
- Báo giá phải được đại diện hợp pháp của đơn vị báo giá ký và đóng dấu theo quy định.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để b/cáo);
- Lưu: VT, VT-TBYT.



PHỤ LỤC 1: BẢNG MÔ TẢ

Mô tả yêu cầu của kit kiểm tra nhanh vệ sinh an toàn thực phẩm

(Kèm theo công văn số: 4184 /VĐ-VTTBYT ngày 28 tháng 7 năm 2025)

I	Yêu cầu chung:		
-	Hàng hóa mới 100%		
-	Sản xuất từ năm 2024 trở đi		
II	Yêu cầu cấu hình:		
STT	Danh mục	Đơn vị tính	Số lượng
2.1	Kit kiểm tra nhanh thuốc trừ sâu	Test	50
2.2	Kit kiểm tra nhanh hàn the	Test	50
2.3	Kit kiểm tra nhanh formon	Test	20
2.4	Kit kiểm tra nhanh độ sạch (2 chỉ tiêu tinh bột, dầu mỡ)	Test	200
III	Yêu cầu kỹ thuật:		
3.1	Kit kiểm tra nhanh dư lượng thuốc trừ sâu - Dùng để kiểm tra nhanh thuốc trừ sâu nhóm lân hữu cơ và Carbamate trong rau quả - Giới hạn phát hiện: ≤ 0.5 ppm		
3.2	Kit kiểm tra nhanh hàn the - Dùng để kiểm tra nhanh hàn the trong thực phẩm - Giới hạn phát hiện: ≤ 50 ppm		
3.3	Kit kiểm tra nhanh formon - Dùng để kiểm tra nhanh Formon (formaldehyde) trong thực phẩm - Giới hạn phát hiện: ≤ 50 mg/kg thực phẩm		
3.4	Kit kiểm tra nhanh độ sạch (2 chỉ tiêu tinh bột, dầu mỡ) - Dùng để kiểm tra, phát hiện dầu, mỡ, tinh bột trên bát đĩa		
IV	Yêu cầu khác:		
-	Hàng hóa bàn giao tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức (Số 40 - Tràng Thi - Hoàn Kiếm – Hà Nội)		
-	Cam kết cung cấp đầy đủ giấy tờ chứng chỉ chất lượng (CQ) hoặc tương đương đối với hàng hóa trong nước. Chứng chỉ xuất xứ (CO), chứng chỉ chất lượng (CQ) hoặc tương đương và các giấy tờ liên quan đến tính hợp lệ của hàng hóa nhập khẩu; các tài liệu chứng minh hàng hóa được phép lưu hành hợp pháp tại Việt Nam theo quy định		
-	Tiến độ giao hàng: 01 tháng kể từ ngày có thông báo của Bệnh viện.		

PHỤ LỤC 02: MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo công văn số: 4184/VĐ-VTTBYT ngày 23 tháng 4 năm 2025)

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/ Khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá trước thuế ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Đơn giá sau thuế ⁽¹¹⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹²⁾ (VND)
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]	[7]	[8]	[9]	[10]	[11]=[8]+[9]+[10]	[12]=[7]*[11]
1	Thiết bị A										
n	...										

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

Ghi chú: Yêu cầu các đơn vị ghi rõ giá trị thuế VAT cho từng thiết bị.

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày tháng năm [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày tháng năm [ghi ngày tháng năm kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I – Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

...., ngày tháng năm

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹³⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế. Đơn giá này chưa bao gồm các chi phí, thuế phí, lệ phí (nếu có).

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

T E

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế. Đơn giá này đã bao gồm các chi phí, thuế phí, lệ phí (nếu có).

(12) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng tiền Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(13) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.